

Dấu Chết Không Là

Nguyễn Ngọc Hoa

Tháng Bảy 1954, hiệp định *Giơ-Neo* (Genève, tiếng Pháp) được ký kết, hứa hẹn mang lại hoà bình nhưng lại chia cắt đất nước theo sông Bến Hải, ranh giới phía nam của tỉnh nhà. Căn nhà trên của nội trở thành nơi tụ họp của hầu hết những người khá giả trong làng. Họ ngồi quanh chiếc bàn vuông khảm xà cừ suy đoán tình hình chính trị, mong tìm giải đáp cho câu hỏi: di cư vào Nam hay ở lại quê nhà? Họ uống nước chè, châm *điếu bình* hút thuốc, và hăng say bàn cãi mà không để ý đến thằng bé con chưa đầy sáu tuổi nằm đọc sách ở dưới *bộ gõ* và lắng nghe mọi lời thảo luận.

Dù kiến thức non kém, con “mọt sách” tí hon cũng nhận ra những người này, kể cả nội, không những mù mờ về thời cuộc mà hầu hết suốt đời sống an phận thủ thường nơi thôn dã nên thế giới của họ chỉ quanh quẩn ở dăm ba huyện lân cận trong vùng. Ai cũng chủ trương “ở lại” và muốn người khác góp thêm lý lẽ đồng ý với mình. Ông Đàm, người giàu có và thế lực nhất làng và bạn tin cẩn của nội, cả quyết trong vòng hai năm sẽ có *hiệp thương*, nghĩa là hai bên sẽ thông thương và tổ chức tổng tuyển cử; trước sau cũng trở lại quê nhà nhưng,

“*Chừ* (bây giờ) mình vô trong *nớ* đất khách quê người lấy chi mà sống, nhà cửa không có, thủy thổ không hợp, và *người đàng trong* khôn ngoan lừa lọc chớ không *thiệt thà* như người mình.”

Mấy tuần nay, mẹ bỏ buôn bán; đôi quang gánh nằm buồn thiu ở góc nhà ngang. Mẹ đi ra đi vào luôn miệng than,

“Thời buổi *chộn rộn* ra chợ cả ngày chẳng có ma *mô* (nào) thềm *đoái hoài đoái quở*,” rồi mẹ lo ra,

“Cứ như *ri* (thế này) chắc sẽ đói cả lũ, ngồi không núi vàng ăn cũng lờ.”

Chị vú xin nghỉ việc về quê trên làng Lộc Đại. Cha mẹ mất sớm, chị về ở với gia đình tôi từ năm lên bảy, lúc đầu làm việc lật vật trong nhà cho bà nội rồi dần dần giúp việc bếp núc và chăm sóc ba anh tôi, nay đã hơn mười lăm năm. Chị về để gặp người thân duy nhất còn lại là ông anh bỏ làng đi theo *bên tề* (bên kia) khi chị mới chập chững biết đi. Khi chia tay, chị gạt nước mắt nói nhỏ bên tai tôi,

“*Thằng Bé* vô trong *nớ* (đó) học cho giỏi nghen.”

Trong lúc thằng Sáng khóc ngắt níu tay chị và đôi mắt *thằng Gái* đỏ hoe, tôi nhìn tấm lưng gầy gò tất tả bước đi và tự nhủ mai một lớn lên tôi sẽ tìm gặp và tặng chị, bà mẹ thứ hai của anh em tôi, chiếc vòng ngọc bích giống như của mẹ mà chị hằng ao ước.

Trên đường lên nhà ngoại, con Cúi hình như đã chờ nhiều ngày, đón đường và hấp tấp kéo tôi vào sân sau nhà cậu Há thì thầm,

“*Mi* về nói với *mạ mi* tìm đường mà đi, ba *tau* nói *họ* vô là nhà *mi* không ai sống nổi. Ngày mai gia đình *tau* đi máy bay vô Huế.”

“*Răng* (sao) phải đi? Ông Đàm nói hai năm nữa là thông thương,” tôi ngơ ngác trả lời.

“Thông thương cái... cục *kít*, ai mà không biết con *ông nó mần to* (làm lớn) *bên tề*? Có phải như cha mi *mô* (đâu)?”

Trước khi chia tay, con Cúi dặn dò,

“*Vô* trong *nớ*, *mi* kêu *tau* bằng tên đi học là Yên Thu nghen.”

Ban đêm nằm măn *bụ* (vú) ngoại, tôi kể lời ông Đàm và con Cúi và mơ ước,

“*Ước* chi con là Tề Thiên Đại Thánh, hoá phép để con được ngủ với ngoại như *ri* mãi.”

Ngoại dịu dàng vuốt tóc tôi và nói ngày trước cậu Các cũng mê truyện *Tây Du Ký*. Ngoại mong ngày cậu Các về,

“*Cậu mi* lên núi *rứa* (vậy là) là mười sáu năm; năm *ni* (nay) ba mươi ba tuổi, không biết *hắn* có vợ con chưa.”

Trường làng đóng cửa cả tháng nay, và từ các cuộc bàn thảo ở nhà trên tôi nghe nói gia đình thầy Trình chuẩn bị di cư nên ngạc nhiên khi thấy thầy xuất hiện ngoài cổng. Thầy cẩn thận nhìn trước ngó sau rồi đi nhanh như chạy vào nhà ngang gặp mẹ. Dạy tôi và *thằng Gái* ở trường làng hơn hai năm, thầy cho biết *thằng Gái* học ngang với *lớp ba*, còn *thằng Bé* thì,

“*Hắn* học hết sách của *tui*; cả năm *ni tui* phải cho bài riêng mà không có trò *mô* hiểu tới.”

Trước khi ra về, thầy tặng tôi cuốn sách *Toán học Lớp nhất* của Trần Tiểu thầy đã gửi mua trong Huế.

* * *

Đôi ba ngày lại có một toán cán bộ đến “*thăm*” nội; họ đội nón cối màu xanh cứt ngựa và mang *dép Bình Trị Thiên* để cắt ra từ võ xe hơi phế thải và quai dép là những dải cao su cắt từ ruột xe. Những người này rất lễ phép, một điều “*Thưa bố*” (họ gọi nội), hai điều “*Thưa chị*” (họ gọi mẹ), nhưng cặp mắt láo liên soi mói như muốn đào bới mọi góc kẽ trong nhà và luôn tay ghi chép vào cuốn sổ con. Chiều lại, những người khách không ai mời này gọi mẹ,

“*Chị ơi*, *chị* có gì ‘*bồi dưỡng*’ cho chúng em không?” nghĩa là họ đòi ăn và dĩ nhiên mẹ phải tuân theo.

Mấy anh cán bộ ăn nhanh như chớp và chỉ một thoáng là vết sạch nôi, không bao giờ chừa lại phần cho chủ nhà. Họ đi rồi, *thằng Gái* rửa,

“*Thứ* mọi ở trong rừng trong rú mới ra, tham ăn như heo!”

Nằm dưới *bộ gõ*, tôi thót ruột khi mẹ Ruộng và *thằng Rọm* bước vào nhà; mẹ mà *méc* anh tôi đánh *thằng Rọm* thì thế nào hai đứa cũng bị đòn quắn đít. Mẹ ngang nhiên kéo ghế ngồi *tréo mảy* đối diện với nội. Cố nén giận, nội hỏi xằng,

“*Chị* tới có chuyện *chi*?”

“*Tui* tới chơi coi nhà cửa của mấy người ra *răng*,” mẹ xấc xược trả lời.

“Để làm *chi*?” nội hỏi vặn.

“*Ngày* ‘*nhân dân*’ về ‘*tiếp thu*’ sắp tới rồi,” mẹ mở nụ cười đắc thắng.

Trong lúc mẹ Ruộng lên giọng kể cả hạch hỏi về cha tôi và chú Lam, *thằng Rọm* đi quanh nhà chỉ trở lung tung. Sau cùng, *hắn* lắc vai mẹ và lấy tay chỉ,

“Vú (mẹ) ơi, tui ưng (thích) bộ ngựa ni.” Cầm tay thẳng Rọm, mẹ đứng dậy,
“Ờ, đợi bộ (bố) mi về rồi tính, hấn nằm chỗ nớ chớ đi mô mà lo.”

Cha thẳng Rọm là ông Cột theo kháng chiến từ khi hấn mới ra đời.

Mẹ con mẹ Ruộng đi rồi, nội hết nén lòng nổi buột miệng chửi trống “Tổ cha mi” rồi xuống nhà dưới lấy cây rựa chẻ củi nội dùng cạo lưng khi ngồi tắm bên bờ giếng. Đứng giữa phòng xuống tấn, nội nhảy lên vung rựa múa một đường, hét lên một tiếng thật lớn rồi chém liên tiếp mấy nhát trên mặt ngựa. Tôi sợ rúm cả người, đợi một lát lâu mới dám nhìn ra; nội quỳ mọp trước bàn thờ, trán dựa lên lưõi rựa đặt nằm trên sàn nhà, vai rung rung khấn khứa.

Tin ông Đàm uống thuốc phiện với dấm thanh tự tử và bà Đàm thắt cổ nhảy xuống giếng chết theo khiến nội thần thờ cả buổi. Con ông là chú Định theo bên tề làm đến chức tỉnh uỷ. Trong nhiều năm qua, gia đình ông đã ủng hộ kháng chiến hết mình, đóng góp tiền bạc, và liều mạng che dấu nhiều đồng chí của chú. Chú cho người nhấn về với “vợ chồng tên địa chủ” mang “nợ máu với nhân dân” phải sẵn sàng “chờ ngày đền tội.”

Đêm hôm ấy nội xuống nhà ngang nói chuyện với mẹ; tôi với thằng Gái rình nghe chữ còn chữ mất,

“Cha Gái là người có chức phận trong nớ... Mẹ Gái cần lo tương lai con cái... Bộ (bố) quyết không đi mô hết...”

“Ông không thấy gương chú Đàm hay rặng?” mẹ cố thuyết phục nội.

“Thằng Định đe dọa ‘đấu tố’ cốt để giục già vợ chồng chú nớ di cư; biết rựa mà họ thà chết,” nội giải thích.

“Con làm rặng bỏ ông mà đi; lúc ông đau yếu ai lo?” mẹ thút thít.

“Bộ từng ni tuổi đầu chết cũng mẫn nguyện. Thân già ni sống thờ phụng ông bà giữ gìn mồ mả tổ tiên, thác chôn nơi quê cha đất tổ, lý mô (cớ sao) vui xương nơi xứ lạ quê người.”

Mẹ khóc, nội cũng khóc. Nước mắt chảy dài trên má hai anh em tôi.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 2 tháng Tư, 2013